

Số: 73/BC-SNN

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quý I/2018

Thực hiện Kế hoạch hành động số 18/KH-UBND ngày 28/02/2017 của của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Thực hiện Văn bản số 497/UBND-TH ngày 05/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc báo cáo kết quả thực hiện Quý I năm 2018 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Văn bản số 202/SKH-KTN ngày 05/3/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị báo cáo thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 28/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả thực hiện quý I/2018 như sau:

1. Về công tác triển khai thực hiện

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch hành động số 18/KH-UBND ngày 28/02/2017 của của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về nội dung, tinh thần các Nghị quyết, kế hoạch hành động của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và của UBND tỉnh về những giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong ngày pháp luật của Sở.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch số 14/KH-SNN ngày 29/01/2018 về cải cách hành chính năm 2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của đơn vị để tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở về tiếp tục thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Sở Nông nghiệp và PTNT năm

2018 (Văn bản số 159/SNN-TCCB ngày 01/02/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT). Đẩy mạnh cải cách lề lối làm việc, thủ tục hành chính; 100% các thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa và đảm bảo cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Về thực hiện Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và Nghị quyết chuyên đề về phát triển nông nghiệp hàng hóa giai đoạn 2016 - 2025 .

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2018, đã giao nhiệm vụ các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở thực hiện theo lộ trình, kế hoạch đạt mục tiêu Nghị quyết, đề án đề ra.

- Ban hành văn bản hướng dẫn, đề nghị UBND các huyện, thành phố, các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá kết quả sau 02 năm thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về phát triển nông nghiệp hàng hóa giai đoạn 2016 - 2025.

2.2. Về thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển sản xuất:

- Tiếp tục đơn đốc thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất hàng hóa đối với một số cây trồng, vật nuôi; chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại. Đến nay, tổng kinh phí đã giải ngân của 02 cơ chế, chính sách: 313.418,5 triệu đồng. Trong đó: Nghị quyết số 12/2014/NQ-HĐND: 176.807,3 triệu đồng/3.488 hộ. Nghị quyết số 10/2014/NQ-HĐND: 136.611,0 triệu đồng/398 trang trại. Tổng số kinh phí hỗ trợ cho các hộ gia đình, chủ trang trại là 15.890,85 triệu đồng.

- Tổng hợp, trình Sở Tài chính thẩm định kinh phí hỗ trợ năm 2017 và kế hoạch kinh phí thực hiện năm 2018 theo Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển Hợp tác xã nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Tham mưu ban hành Hướng dẫn liên ngành về trình tự, hồ sơ, thủ tục thực hiện hỗ trợ lãi suất vay vốn để đầu tư hệ thống thiết bị tưới tiết kiệm nước cho cây trồng cạn chủ lực tập trung của tỉnh, gồm: Cây cam, cây chè, cây mía theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đã hoàn thành báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện sắp xếp, đổi mới các Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp thuộc UBND tỉnh quản lý; tham gia thẩm định giá trị doanh nghiệp đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi; thẩm định phương án chuyển đổi đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sơn Dương. Tiếp tục đơn đốc hoàn thiện phương án chuyển đổi doanh nghiệp đối với các Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp.

- Chủ trì hướng dẫn các Hợp tác xã, doanh nghiệp thực hiện chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản theo Quyết định 10/2015/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh: Kết quả đang hoàn thiện hồ sơ để trình UBND tỉnh phê duyệt dự án cánh đồng lớn sản

Quyết định 10/2015/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh: Kết quả đang hoàn thiện hồ sơ để trình UBND tỉnh phê duyệt dự án cánh đồng lớn sản xuất lúa lai, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang cho Công ty cổ phần giống vật tư NLN tỉnh Tuyên Quang.

2.3. Về thực hiện quản lý giống, vật tư nông lâm nghiệp:

- Ban hành Kế hoạch số 15/KH-SNN ngày 29/01/2018 về triển khai thực hiện công tác quản lý vật tư nông nghiệp và thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2018; Quyết định số 36/QĐ-SNN ngày 29/01/2018 thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện công tác quản lý vật tư nông nghiệp và thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2018;

- Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành 389/TQ kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả cuối năm 2017 và Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018. Đã tổ chức kiểm tra 82 cơ sở; qua kiểm tra phát hiện 25 cơ sở vi phạm. Đã xử phạt hành chính với tổng số tiền là 56 triệu đồng.

- Để đảm bảo chất lượng giống, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2018. Các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đã đi kiểm tra hoạt động cung ứng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng trên địa bàn tỉnh. Phát hiện 03 cơ sở tại huyện Sơn Dương, Chiêm Hóa, Yên Sơn vi phạm bán giống lúa Nhật Japonica (giống khảo nghiệm) của Công ty CP. Giống vật tư NLN Tuyên Quang và đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty CP. Giống vật tư nông, lâm nghiệp Tuyên Quang 4.000.000 đồng. Công ty đã nộp phạt đúng quy định.

2.4. Về cải cách thủ tục hành chính; tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các đơn vị quán triệt thực hiện việc nâng cao tính chuyên nghiệp, năng lực, phẩm chất đội ngũ cán bộ, công chức khi thi hành công vụ và văn hóa công sở; quán triệt thực hiện nghiêm các Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Ban Chỉ đạo thực hiện cải cách chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Tuyên Quang. Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính năm 2018 (*Văn bản số 20/SNN-VP ngày 04/01/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT*)

- Thực hiện áp dụng cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (DCI) của Sở trong giải quyết các thủ tục hành chính, rút ngắn tối đa thời hạn giải quyết các hồ sơ cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh (*trong quý I/2018 Sở đã giải quyết trước thời hạn từ 1-7 ngày được 42 hồ sơ*).

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong quý I/2018:

+ Tổng số hồ sơ nhận giải quyết: 511 hồ sơ.

+ Số hồ sơ đã trả cho tổ chức, cá nhân là 04 hồ sơ, cụ thể: 01 hồ sơ lĩnh vực xây dựng trả lại do chủ đầu tư xin rút hồ sơ; 03 hồ sơ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y trả lại do trong quá trình thẩm định không đủ điều kiện để giải quyết;

+ Số hồ sơ đang trong thời gian giải quyết chuyển sang quý II/2018 là: 09 hồ sơ;

+ Không có hồ sơ giải quyết quá hạn.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật các hoạt động của Sở, lãnh đạo Sở; 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành, công khai tiến độ giải quyết hồ sơ trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT. Đã triển khai áp dụng Hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đối với 20 TTHC thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và PTNT.

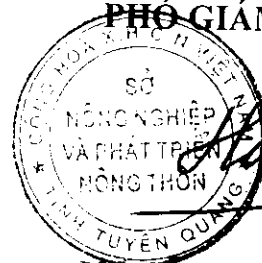
- Duy trì 100% áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị; đăng tải đầy đủ thông tin liên quan đến các quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển của ngành; các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách của trung ương, của tỉnh có liên quan để người dân và Doanh nghiệp biết, tham gia thực hiện.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng báo cáo. / *thư*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Công Hàm